# VẤN ĐỀ GÌN GIỮ GIÁO LUẬT CỦA PHỤ NỮ CHĂM HỒI GIÁO NHẬP CƯ VÀO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
## (Nghiên cứu trường hợp ở huyện Củ Chi)

**PHAN THANH LỜI***

*Sử dụng tư liệu khảo sát định tính, nghiên cứu tìm hiểu vấn đề giữ gìn giới luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo ở An Giang di cư lên TPHCM qua trang phục, thực hành tôn giáo, qua kiêng kị ăn uống và qua các quy định giao tiếp xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, quá trình tương tác trong bối cảnh đô thị ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề gìn giữ giáo luật nơi nhóm người này. Tùy vào mức độ tuân thủ giáo luật của mỗi cá nhân mà vấn đề gìn giữ giáo luật cũng có sự khác nhau. Nghiên cứu cũng cho thấy, các yếu tố tác động trực tiếp đến vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư gồm: việc làm, độ tuổi và tình trạng hôn nhân.*

*Từ khóa:* Chăm Hồi giáo, giáo luật Hồi giáo, nhập cư, tộc người

*Nhận bài ngày: 10/9/2024; đưa vào biên tập: 11/9/2024; phản biện: 04/11/2024; duyệt đăng: 20/11/2024*

## 1. DẪN NHẬP

Theo Erik. H. Erickson, bản sắc là đặc điểm của một cá nhân và nhận thức của cá nhân ấy thuộc về một cộng đồng văn hóa, xã hội nhất định với các nghĩa vụ và quyền lợi, qua đó mang lại cho cá nhân cảm giác tự tin. Vì thế, cá nhân thường có nhu cầu tìm đến các nhóm xã hội của mình (dẫn theo Vương Xuân Tình, 2023). Cộng đồng Chăm Hồi giáo ở ấp Bến Đò 2, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TPHCM vốn là cộng đồng di cư có quê gốc ở làng La Ma, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Do đó họ lưu giữ nhiều phong tục tập quán, tín ngưỡng… của người Chăm Nam Bộ (Phan Thanh Lời, 2022: 60). Đồng thời, do sự xa cách của mối quan hệ truyền thống với cộng đồng quê gốc khi phải di cư đi làm ăn xa, nhóm phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư vào TPHCM có xu hướng hướng tới cộng đồng mới được thành lập ở ấp Bến Đò 2 như một không gian xã hội giống như quê gốc để xây dựng, bảo tồn các sắc thái văn hóa - tôn giáo mang tính bản sắc của mình.

Bài viết sử dụng tư liệu khảo sát định tính của đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2022(1) trình bày vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư qua tương tác xã hội trong bối cảnh đô thị; những nhân tố tác động và chi phối đến vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư; cũng như những thuận lợi và

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

khó khăn trong vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo ở các vùng nông thôn miền Tây Nam Bộ đang nhập cư vào TPHCM hiện nay. Nghiên cứu góp phần gìn giữ, bảo tồn giá trị văn hóa bản sắc của tộc người Chăm Hồi giáo từ nông thôn miền Tây Nam Bộ di cư đến TPHCM.

## 2. DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU

Dữ liệu sử dụng được khảo sát tại xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TPHCM. Vào thời điểm khảo sát năm 2022, toàn xã có 304 hộ gia đình người Chăm với 1.080 nhân khẩu, chiếm 10,3% dân số người Chăm toàn TPHCM (Nguyễn Thị Nhung, 2023: 63). Ghi nhận trong quá trình khảo sát cho thấy, gần một nửa dân số người Chăm ở xã này tập trung tại ấp Bến Đò 2, vì ấp này có chỗ thực hành cầu nguyện hàng ngày cho những người Chăm Hồi giáo nhập cư (Phan Thanh Lời, 2022: 61).

Dữ liệu nghiên cứu này được rút ra từ 30 cuộc phỏng vấn sâu (gồm 10 nam và 20 nữ người Chăm Hồi giáo nhập cư khác nhau về tình trạng hôn nhân, lứa tuổi và việc làm tại ấp Bến Đò 2), và các ghi chép quan sát, quan sát tham dự tại cộng đồng Chăm Hồi giáo nhập cư ở ấp Bến Đò 2. Quá trình quan sát tham dự kéo dài trong 3 tháng từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2022 tại địa bàn nghiên cứu.

Từ những tư liệu đã thu thập được, nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp mô tả dân tộc học/nhân học để trình bày và phân tích vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư vào TPHCM.

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Những yếu tố tạo bản sắc của nhóm phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư vào ấp Bến Đò 2 được nghiên cứu tiến hành tìm hiểu và phân tích gồm: trang phục, thực hành tôn giáo, chế độ ăn kiêng, và các quy định trong giao tiếp xã hội… Mặt khác, Hồi giáo là một tôn giáo chú trọng đến sự vận dụng và thực hành giáo luật trong đời sống hằng ngày (Phan Thanh Lời, 2022: 66), nên việc tìm hiểu được mức độ tuân thủ giáo luật của mỗi người nữ cũng là một nội dung quan trọng.

### 3.1. Vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư qua tương tác xã hội trong bối cảnh đô thị

#### *3.1.1. Về trang phục*

Hình ảnh có thể dễ dàng bắt gặp của những phụ nữ Chăm Hồi giáo ở ấp Bến Đò 2 là mặc váy dài, liền thân hoặc rời thân nhưng kín đáo, áo che đến cổ tay và váy dài đến mắt cá chân, đầu trùm khăn có phủ ngực hoặc chỉ che tóc. Trong một quán giải khát, trường hợp cô chủ quán mặc trang phục váy dài và không chỉ che khăn (hijab) phủ ngực mà che cả tóc, khăn che mặt chỉ chừa hai con mắt. Trang phục của cô chủ quán có khác biệt so với một số phụ nữ Chăm khác trong cộng đồng.

Theo ông S. (71 tuổi, người uy tín của cộng đồng Chăm), nếu đúng theo luật Hồi giáo thì vợ ở nhà nội trợ, chăm

sóc con, đàn ông ra ngoài làm việc lo cuộc sống gia đình. "Tuy nhiên, bây giờ khác hơn so với thời xưa, theo ông S. tách biệt giữa vấn đề xã hội và kinh tế, vấn đề làm ăn kinh tế bây giờ "tốt hơn" nhưng về mặt "luật đạo" thì "sao tốt hơn được" vì phụ nữ ra ngoài thì phải trùm kín, nhưng giờ quần bó, áo ngắn rồi". Ông cho rằng, theo quy định là "không được mặc tay ngắn, không được để đầu trần và phải đội khăn". Ông giải thích thực ra làm như vậy thì ai cũng "biết là có tội, nhưng thời bây giờ không làm khác được". Như vậy, theo ông S. muốn nói phụ nữ đi ra bên ngoài làm ăn, trang phục không kín đáo, rồi tiếp xúc với nhiều người lạ thì không tốt theo luật đạo, song vì cuộc sống bắt buộc họ phải chấp nhận.

Ông cho biết, chính quyền xã không gây khó khăn gì về việc giữ phong tục, ngược lại họ còn khuyến khích giữ phong tục truyền thống của người Chăm. Tuy nhiên, ông thấy bây giờ cũng "biến đổi" nhiều, "giờ không như trước đây, thời mình nó khác", và ông nói thêm: "về trang phục, nếu không phải đi làm công nhân trong công ty thì người Chăm vẫn giữ theo phong tục".

Quan sát một số cô gái trẻ làm công nhân, chúng tôi nhận thấy họ cũng không choàng khăn, trang phục của những cô gái này là quần jeans bó hay quần legging bó sát người, áo đồng phục của công ty; và không trùm khăn, đánh son môi màu nổi. Có một cô gái trẻ vẫn mặc áo đồng phục công ty ngắn tay, song bên trong mặc một áo ôm sát người dài đến cổ tay, trùm khăn kín và đến công ty mới bỏ ra. Như vậy, không phải trường hợp nào cũng như ông S. nói "là do phía công ty bắt buộc thì người Chăm phải mặc theo như vậy", mà mỗi cô gái vẫn có những lựa chọn riêng của họ.

Việc đội khăn theo chị Th. (41 tuổi, bán nước giải khát) là điều rất quan trọng đối với phụ nữ Hồi giáo, bắt buộc thực hiện từ 15 tuổi trở lên. Tuy nhiên, chị cho rằng, mọi thứ đều phải dạy và tập từ nhỏ chứ không đợi đến 15 tuổi mới tập, thực hiện càng sớm càng tốt và chị thường nhắc nhở con gái nhỏ mới 7 tuổi của mình về việc này. Chị giải thích cho con mình "một sợi tóc là một con rắn, nếu để lòi một sợi tóc mà để đàn ông thấy thì mình có tội lắm. Sau này một con rắn là một cái đinh đóng vào đầu mình".

Một dịp tác giả ngồi nói chuyện với các em gái nhỏ khoảng 12, 13 tuổi, bé Na kể cha mẹ em cũng từng chở em và em trai S'Go đi hồ bơi, đến hồ bơi, Na mặc nguyên bộ đồ dài với áo dài tay, quần dài xuống bơi, nhưng không đội khăn và sau khi bơi xong khoác áo khoác vào, về đến nhà mới thay đồ. Na giải thích "nếu không có người thì con mới thoải mái bơi". Trong khi đó, em gái tên Mon nói: "con mặc quần đùi ngắn và áo ngắn vì ở đó không có người Chăm nên con mặc như vậy được". Đối với Mon, em chỉ giữ đúng theo luật Hồi giáo khi có mặt người Chăm. Về việc đội khăn, Mon cũng hoàn toàn không thực hiện và nói

"không quan tâm đến lời mọi người nói". Ly ngồi bên cạnh nói thêm "sống thế nào cũng không thể hài lòng mấy người Chăm được, không tô son thì nói mình lớn rồi mà không biết điệu, còn nếu mình tô son thì họ nói mình muốn quyến rũ con trai". Do vậy, các em thường bỏ ngoài tai những lời người Chăm lớn tuổi trong cộng đồng nói về các em. Trong số ba em gái nhỏ, chỉ có Na là người giữ gìn truyền thống như mong muốn của những người Chăm lớn tuổi. Trong khi đó, Mon và Ly thì có ý phản đối việc giữ truyền thống theo quan điểm của người Chăm, các em chỉ giữ gìn truyền thống khi có mặt người lớn tuổi hoặc khi sinh hoạt trong cộng đồng Chăm mà thôi.

### *3.1.2. Về thực hành tôn giáo*

Với những người tuân thủ giáo luật, niềm tin hướng tới điều tốt đẹp sau khi chết nơi người Chăm Hồi giáo được thể hiện một cách mạnh mẽ. Họ cho rằng sự đau khổ hay khó khăn của họ ở cuộc đời này càng nhiều thì chứng tỏ niềm tin của họ đối với đấng Alla càng lớn theo quan điểm "Alla là quan trọng nhất". Theo họ, càng nghe giảng giải kinh Koran nhiều sẽ càng hiểu nhiều và sợ tội, nên phải nghiêm khắc thực hiện theo luật đạo. Chị Th. cho biết, theo giáo luật, khi còn ở với cha mẹ thì con gái mà làm sai là cha bị phạm tội, còn con trai làm sai thì lỗi thuộc về phía mẹ nhiều hơn dù cả cha mẹ đều phải chịu trách nhiệm đối với con trai. Khi người con gái lấy chồng thì lỗi thuộc về người chồng, vì vậy phụ nữ phải nghe lời chồng. Chị nói những người không hành lễ thì không biết tội của mình, còn ai mà giữ việc hành lễ thì mới thấy việc không thực hiện theo kinh Koran là "tội dữ lắm".

Một lần đang trên đường lên Long Xuyên làm passport, chị Th. và cha mẹ mình ghé một quán nước nghỉ ngơi và lúc này đúng 12 giờ 30 phút trưa, là giờ hành lễ. Chị nói với chủ quán cho phép chị hành lễ nhưng người này không cho chị thực hiện ở trong quán. Lúc đó chị và cha mẹ phải trải khăn ra ngay ở góc sân của quán để hành lễ. Chị kể rằng, trong lúc hành lễ chị đã chuẩn bị tinh thần rằng người khác sẽ thấy lạ lùng về chị nhưng chị không quan tâm vì theo chị lúc đó "quan trọng là mình với Alla, còn ai dòm ngó mình cũng không quan tâm".

Chị Th. nói ở quê toàn phụ nữ trong xã thường tập trung ở một surao(2) nhỏ trong trang phục truyền thống màu đen và có khăn che mặt để nghe đọc và giảng giải về kinh Koran nhưng ở Củ Chi phụ nữ Chăm Hồi giáo không dám sử dụng trang phục này vì sợ phản ứng của người dân địa phương: "mình mặc toàn đồ đen và che mặt, họ sợ mình 'khủng bố'". Vì thế, ở ấp Bến Đò 2 hiện tại phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư không mặc trang phục truyền thống khi đi hành lễ.

### *3.1.3. Về ăn uống*

Trong cộng đồng người Chăm ở ấp Bến Đò 2 hiện có quán tạp hóa của nhà chị Th.a (*36 tuổi, bán tạp hóa*) với

đầy đủ các mặt hàng (rau, cá, tôm, thịt gà…) và các hàng đồ khô (nước mắm, bột ngọt, gạo, mì,…). Sát bên quán chị Th.a là tiệm bán thịt bò halal(3) của em gái chị. Người Chăm trong cộng đồng thường ra quán của hai chị mua thiếu, đến tháng có lương mới trả tiền. Đặc biệt, đây là những quán của người Chăm nên họ có phần tin tưởng, an tâm khi mua cho gia đình ăn.

Về thực phẩm hàng ngày, những chị người Chăm thường băn khoăn về loại nước mắm nào người Chăm Hồi giáo có thể ăn được. Các chị đang ăn loại nước mắn mua ở nhà chị Th.a vì tin tưởng là tiệm của người Chăm, song chính chị Th.a cũng không chắc loại nước mắm đó người Hồi giáo có thể ăn được không vì nó không có chữ "halal". Đối với người theo Hồi giáo, đồ ăn có nhãn "halal" mới được ăn vì nó mang ý nghĩa là "sạch sẽ", chị Th.a cho biết đồ ăn nào có nhãn halal thì chị an tâm, sản xuất trong nước hay ngoài nước đều được. Theo chị: "ăn cái đó thì mới gọi là toàn vẹn, không phải nó ngon mình mới ăn, mà dù không ngon nhưng có chữ halal mình cũng mua nữa". Chị vẫn thường nhắc con cái của mình về điều này.

Anh S.a (36 tuổi, buôn bán dạo giày dép) cho biết thêm, trước đây chị Th.a nói anh và mọi người là không nên ăn những loại nước mắm khác không phải halal và chị cũng ngưng bán những sản phẩm này. Từ đó, anh không ăn những loại nước mắm này nữa. Nhưng những người Chăm khác ăn quen các loại nước mắm này nên cứ hỏi mua ở chị Th.a, sợ mất mối nên chị đã tiếp tục lấy những hàng này về bán và biện minh rằng: "Mình không bán thì người Kinh cũng bán. Người ta cũng mua ở người Kinh". Anh S.a nói anh cũng đã đi hỏi ông Tuôn dạy về giáo luật Hồi giáo, và được vị này trả lời: "Đọc thành phần, nếu không có mỡ heo thì ăn được". Câu trả lời nhiều người cho là chưa đủ, chưa chính xác. Chị Th. cho biết, đối với người Chăm Hồi giáo, không phải ăn thịt heo mới là không sạch sẽ, mà chỉ cần nhìn thấy con ruồi đậu vào thịt heo rồi bay qua đậu vào rau hay những đồ ăn khác thì đã là không sạch sẽ. Trước đây, khi chưa có tiệm người Chăm thì mọi người bắt buộc phải qua bên phía tiệm bán đồ ăn của người Kinh mua hàng, nhưng mọi người ăn mà không thấy an tâm, không thấy ngon miệng.

Nhiều người Chăm trong cộng đồng cũng cho biết họ không ăn mì gói vì cho rằng trong nhiều loại mì gói có vị thịt heo… Ngoài ra, anh S.a cho biết thêm về những đồ người Chăm không ăn được như: kẹo singum, chocolate; bánh kẹo khác… vì tất cả những món bánh kẹo có độ dẻo đều có thành phần mỡ heo. Đây là thông tin anh biết khi tham gia khóa tu và được một người làm trong lĩnh vực chuyên chế biến thực phẩm cho người Hồi giáo ở Sài Gòn cho biết. Thực tế, nhiều công ty sản xuất, chế biến thực phẩm đóng gói hướng đến nhóm tiêu dùng đa số, và cũng có các doanh nghiệp cung cấp thực phẩm halal nên người Chăm

Hồi giáo cần lựa chọn những nhà cung cấp thực phẩm phù hợp với nhu cầu của cộng đồng mình.

P.la (nữ, 22 tuổi, công nhân) tâm sự: "tốt nhất em cứ giả lơ" chứ càng biết nhiều đồ không ăn được thì cuối cùng em càng phải từ bỏ nhiều món ăn em thích. Nhưng chị Ma. (33 tuổi, buôn bán dép) thì khác, lúc còn đi làm công nhân, mỗi khi công ty tổ chức đi nhà hàng ăn tất niên, chị tham gia và luôn vào bếp nhắc đầu bếp không nấu thịt heo cho mình, tuy nhiên nhà hàng dùng chung chảo để nấu ăn.

Chị người Chăm Hồi giáo ở ấp Bến Đò 2 nói thêm: "Nếu suy xét kỹ đồ có thể ăn được thì có thể nói người Chăm chẳng ăn được gì cả vì trong nhiều thực phẩm, kể cả bánh kẹo đều có những chất làm từ mỡ heo". Do đó, để thuận lợi trong cuộc sống và công việc, người Chăm Hồi giáo nhập cư khó có thể ăn uống được đúng với luật đạo, người Chăm Hồi giáo nhập cư ở địa bàn nghiên cứu đã có nhiều ứng xử linh hoạt cho thích nghi với môi trường sống hiện tại.

### *3.1.4. Về tiếp xúc xã hội*

Tiếp xúc với người lạ bên ngoài xã hội, đặc biệt là đàn ông lạ, là điều tối kỵ đối với phụ nữ Chăm Hồi giáo theo quy định nghiêm ngặt của giáo luật Hồi giáo. Chị Th. cho biết chồng chị luôn nhắc chị đừng tiếp xúc với đàn ông lạ. Chị cũng tâm sự rằng nếu người Chăm mà không nghĩ đến đạo và hậu quả sau này thì "phụ nữ Chăm còn ăn diện, sắm sửa, trang điểm hơn cả người Kinh nhiều" nhưng như vậy là dễ phạm tội quyến rũ người khác. Cũng như P.la kể trước đây, khi em xin cha mẹ đi làm công nhân thì cha mẹ không cho vì sợ em đi làm công nhân sẽ quen người Kinh "rồi sẽ không giữ đạo được". Các bậc cha mẹ người Chăm thường sợ con gái ra ngoài tiếp xúc và yêu đương rồi bỏ nhà đi cùng người yêu và phạm tội zina(4). Quan điểm của người Chăm Hồi giáo, khi một người phạm tội zina thì không chỉ bản thân người đó hoặc gia đình người đó gặp tai họa mà có thể tai họa sẽ giáng xuống cả xóm làng người Chăm.

Ông S. nói, nếu giờ ưu tiên giữ "nếp sống, bản sắc" thì phụ nữ không đi làm việc được vì họ không được tự do đi lại, theo truyền thống "muốn đi lại thì phải có bà già đưa đi, vì phụ nữ trước khi cưới thì bị cấm cung". Nhưng bây giờ phụ nữ Chăm Hồi giáo nếu đi làm việc ở ngoài thì không bắt buộc tuân thủ quy định này nhưng khi về cộng đồng thì vẫn phải theo phong tục truyền thống. Ông S. tâm sự "cuộc sống của người Chăm cũng thay đổi tùy theo công việc, nơi ở". Nữ giới trẻ người Chăm thì họ lại có quan điểm khác với người Chăm lớn tuổi hoặc phụ nữ Chăm đã có chồng. Chị H.Mi (26 tuổi, công nhân) kể, lúc chưa lấy chồng, chị rất thích đời sống ở Củ Chi trước đây vì đi làm công nhân có tiền mua sắm những đồ chị thích như kem bôi mặt, tổ chức các bữa ăn với bạn bè vào những ngày nghỉ. Nếu không phải tăng ca chủ nhật, chị cùng nhóm bạn tổ chức ăn uống ở phòng trọ

"phòng trọ của một bạn nào đó, thường là ăn lẩu"; mỗi lần tổ chức như vậy chị H.Mi thấy rất vui vẻ.

Nhìn chung, những người Chăm lớn tuổi luôn kỳ vọng vào việc hạn chế tối đa phụ nữ Chăm tiếp xúc xã hội bên ngoài và giữ nghiêm những điều mà luật đạo ngăn cấm. Họ thường dẫn ra những hình phạt trong kinh Koran để răn dạy những người trẻ về việc tìm kiếm những thú vui nơi 'trần thế'… Nhưng những cô gái trẻ cởi mở hơn và muốn được tiếp xúc, kết giao rộng rãi với xã hội, được vui chơi sau những ngày lao động vất vả. Vì vậy, những mâu thuẫn giữa đạo và đời, giữa người già với giới trẻ đã và đang diễn ra. Tuy nhiên, giáo luật Hồi giáo vẫn luôn có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc giữ gìn, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của phụ nữ Chăm Hồi giáo ở cộng đồng này.

### *3.2. Những yếu tố tác động và chi phối đến vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư*

Nghiên cứu này cho thấy có những yếu tố tác động và chi phối mạnh nhất đến vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư. Đó là việc làm, độ tuổi và tình trạng hôn nhân.

#### *3.2.1. Tác động và chi phối từ việc làm*

Ông S. cho rằng từ trước đến nay, nghề mua bán vẫn là nghề chính của người Chăm Hồi giáo vì được tự do làm việc và nó phù hợp với sinh hoạt tôn giáo của người Chăm, nhưng càng về sau thì việc mua bán càng khó khăn nên nhiều người chọn đi làm công nhân. Hiện tại người Chăm ở đây cả nam và nữ đều chọn đi làm công nhân xí nghiệp nhưng "nữ làm nhiều hơn". Ông cho biết, làm công nhân xí nghiệp tuy có tiền lương hàng tháng ổn định nhưng lại bị gò bó và khó về quê thực hiện ăn chay trong tháng Ramadan (tháng 9 Hồi lịch).

Anh Gi. (40 tuổi, công nhân may) lý giải rằng đi làm công nhân không thể giữ đạo được một cách nghiêm ngặt, nên dù cố gắng làm để có tiền nuôi con, anh luôn ước mong một ngày nào đó sẽ nghỉ làm để có thể tự do về quê nhịn chay tháng Ramadan. Anh từng có ý định theo các em của mình đi buôn bán dép ở Vĩnh Long, nhưng không thực hiện được vì anh nhỏ con, sức yếu, không chạy xe máy vững để chở được vợ con và những bao hàng lớn. Anh tâm sự: "Tôi cũng chưa biết nếu nghỉ việc ở công ty này thì sẽ thế nào? Ai cũng thích tự chủ, nhưng tự chủ thì không đủ thu nhập để nuôi con". Còn theo chị Th. người làm công nhân vẫn có thể giữ 5 lần hành lễ vào những thời điểm gần với giờ hành lễ, chứ không cần chính xác như người không phải đi làm vì "Alla sẽ tha thứ, dù mình đọc không đúng, không hiểu hết nhưng mình có cái tâm muốn hành lễ, tôn thờ Alla thì Alla sẽ tha thứ cho mình hết.". Tuy nhiên, quan điểm của chị Si. (62 tuổi, bán loa) và chị S.a (30 tuổi, thợ may) cho rằng làm công nhân thì không tốt vì không giữ đạo được trọn vẹn về cách ăn mặc, hành lễ, ăn uống, tiếp xúc… Cả hai chị đều

cho rằng con gái mà đi làm bên ngoài nhiều, không che kín như trước đây thì đã là vi phạm luật đạo rồi.

Cũng bởi quan điểm làm công nhân không tốt vì không giữ đạo được trọn vẹn về cách ăn mặc, hành lễ, ăn uống, tiếp xúc… nên khi phụ nữ Chăm quyết định đi làm công nhân thì họ thường nhắm đến những công ty có chủ là người Hồi giáo hoặc những công ty tạo điều kiện giữ đạo cho người Hồi giáo. Mặt khác, người chồng, người làm cha mẹ có vợ hoặc con gái đi làm công nhân luôn canh cánh nỗi lo. Nếu có điều kiện tài chính, họ sẽ không cho người thân là nữ giới của mình đi làm công nhân. Gia đình chưa có điều kiện tài chính thường cho nữ giới làm công nhân một thời gian rồi sau đó nghỉ việc để chuyển sang đi buôn bán với chồng hoặc ở nhà trông con cho chồng đi buôn bán. Mối lo lắng về việc phụ nữ Chăm đi làm công nhân xuất phát từ giáo luật Hồi giáo trong việc bắt buộc phụ nữ phải giữ gìn về trang phục, tiếp xúc, ăn uống, thực hành tôn giáo… được xem là chuẩn mực của nữ giới người Chăm Hồi giáo.

Qua góc nhìn của người Kinh như chị Tr. (39 tuổi, cán bộ xã) cho rằng đối với nam giới Chăm, họ chủ yếu làm nghề buôn bán nhỏ, tự do vì họ sợ "ảnh hưởng đạo". Những người làm công nhân chấp nhận "khó hành lễ" và sẽ làm lễ bù ngoài giờ làm việc và không ăn phần ăn công ty chuẩn bị vì không được chế biến theo cách thức của Hồi giáo. Chị Tr. giải thích rằng phụ nữ Chăm không muốn làm việc cho những công ty lớn mà chỉ muốn làm cho những xí nghiệp vừa và nhỏ, thường là xí nghiệp tư nhân, vì các công ty lớn áp dụng "xuất ăn công nghiệp".

### *3.2.2. Tác động và chi phối từ lứa tuổi*

Hình ảnh tác giả ghi nhận được trong một lần ăn sáng tại địa bàn nghiên cứu là một em gái người Chăm trang điểm kỹ và đang ngồi ăn phở. Trên tai của em có hàng bông tai đính đá sát tai khá đẹp với khoảng 5, 6 lỗ dọc vành tai. Em cũng không đeo khăn trùm giống nhiều phụ nữ Chăm khác. Nhưng phụ nữ Chăm ở đây sau khi kết hôn thường giữ gìn và tin tưởng vào những quy định của đạo về trang phục, tiếp xúc, ăn uống, hành lễ… Chị Si. cho biết mỗi thứ 7, từ 2 đến 3 giờ chiều, chị và những phụ nữ lớn tuổi sẽ đi xe máy lên thánh đường ở Phú Nhuận để nghe giảng đạo, nhưng những phụ nữ trẻ sẽ không đi vì bận công việc, lo cho con nhỏ và họ không giữ đạo nghiêm túc như phụ nữ lớn tuổi.

Ti. (nữ, 25 tuổi, công nhân) kể, "em rất thích sống tự lập" nên quyết định lên Củ Chi xin làm công nhân. Chồng của Ti. là người Kinh vào đạo được 4 tháng thì cưới Ti. và đến nay hai vợ chồng đã có 1 người con. Còn chị Ma. thì kể, cuộc đời chị cũng trải qua thời gian đi ghe với gia đình. Đến khoảng năm 13 tuổi chị rời ghe lên bờ. Trước khi lấy chồng chị "rất ăn chơi", những năm đó cái gì chị cũng đã trải qua,

"nếm đủ mùi đời". Không phải chị lên thành phố đi làm mới biết đến những thú vui, mà từ khi còn ở quê chị cũng từng theo bạn bè đi vũ trường, nhậu bia, là một tay chơi có tiếng trong giới thiếu nữ thời đó. Sau đó, năm 17 tuổi, chị đã đi làm ở Gò Vấp, dù mẹ chị không đồng ý vì sợ chị hư hỏng, vướng vào tội zina.

Tuy nhiên, cũng có nhiều phụ nữ Chăm Hồi giáo từ nhỏ đã được học đạo, hiểu biết và giữ gìn luật đạo. Câu chuyện của chị Sò là một minh chứng. Chị từng đi làm công nhân ở Công ty Chân Trời Xanh ở Bình Dương. Công ty này của Thổ Nhĩ Kỳ, nơi mà mọi người được công ty dành cho thời gian cầu nguyện và được mặc trang phục truyền thống của người Hồi giáo, nên chị vẫn luôn giữ gìn luật đạo nghiêm túc từ nhỏ cho đến thời con gái, bây giờ chị được chồng cho ở nhà nuôi con và hành lễ hàng ngày.

### *3.2.3. Tác động và chi phối từ kết hôn*

Lập gia đình và có con là một dấu mốc quan trọng đối với người phụ nữ Chăm Hồi giáo, làm thay đổi toàn bộ lối sống của họ. Trước khi lập gia đình các cô gái trẻ có thể làm công nhân, có thể bỏ cầu nguyện hằng ngày hay bỏ chay tháng Ramadan nhưng đã lập gia đình và bắt đầu có thai thì họ thường ở nhà. Theo lời chị H.Mi, khi phụ nữ đã có chồng, giáo luật quy định bổn phận và trách nhiệm của người chồng phải nuôi vợ con. Khi dừng làm công nhân và ở nhà thì họ cũng quay trở lại với nghĩa vụ tôn giáo. Họ giữ 5 lần cầu nguyện mỗi ngày và đến tháng chay họ trở về quê cùng chồng để thực hiện việc nhịn chay trong tháng Ramadan hàng năm của lịch Hồi giáo.

Chị Mi. (29 tuổi, bán dạo quần áo) khi còn con gái, chị không thấy việc thực hành tôn giáo là cần thiết nên ít khi hành lễ và cầu nguyện. Sau khi lấy chồng, chị học về đạo nhiều hơn, có cơ hội đi nghe giảng đạo ở quê và càng nghe chị càng muốn thực hành đạo và không nghĩ đến việc đi làm nữa. Theo chị, "người ta đã đi làm thì rất khó giữ việc hành lễ 5 lần trong một ngày"; và chồng chị cũng muốn vợ ở nhà để lo cho con và học đạo. Chị giải thích, trong đạo Hồi "hành lễ là quan trọng nhất, nếu mà bố thí, làm phước mà không hành lễ thì cũng không có ích gì cả, những việc kia cũng không được tính". Câu nói quen thuộc đối với những người luôn tuân thủ luật đạo như chị là: "Khi chết có mang theo được của cải đâu, chỉ mang theo được phước". Chị tin là nếu chị hành lễ hàng ngày, cầu xin đấng Alla thì đấng Alla sẽ ban bổng lộc, nhưng theo chị "chồng phải đi làm để nhận bổng lộc đó, rồi mình hưởng qua chồng. Mình hành lễ cầu nguyện cho chồng". Chị khẳng định, "phải có niềm tin mạnh mẽ thì Alla mới ban cho". Vì vậy, chị Mi. đã thay đổi cách ăn mặc rất khác lúc còn con gái, ăn mặc kín đáo và lúc nào cũng che mặt kín, mặc dù cũng có ý kiến khó chấp nhận trong chính cộng đồng Chăm.

## 4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy, việc phụ nữ Chăm ở ấp Bến Đò 2 tuân thủ giáo luật Hồi giáo một cách nghiêm ngặt giúp họ giữ được bản sắc văn hóa riêng trong quá trình hội nhập vào đời sống đô thị.

Có tác động và chi phối vấn đề gìn giữ giáo luật của phụ nữ Chăm Hồi giáo nhập cư từ ba yếu tố: việc làm, lứa tuổi và tình trạng hôn nhân. Đối với phụ nữ lớn tuổi, họ tuân thủ luật đạo nghiêm ngặt vì họ chỉ ở nhà thực hành tôn giáo. Đối với phụ nữ có chồng, họ thường ở nhà chăm sóc con và thực hành tôn giáo. Trong khi đó, việc thực hành tôn giáo của các cô gái trẻ phụ thuộc vào môi trường làm việc và chính sách ưu tiên cho người Hồi giáo của mỗi công ty và một phần do tính cách.

Việc các cô gái trẻ vì nhiều lý do không gìn giữ giáo luật một cách trọn vẹn có thể khiến nhiều người Chăm lớn tuổi lo lắng và tạo ra những mâu thuẫn về thế hệ trong cộng đồng. ❑

**CHÚ THÍCH**

(1) Đề tài "Ảnh hưởng của việc di cư đến bản sắc của phụ nữ Chăm Islam tại Thành phố Hồ Chí Minh" do tác giả làm chủ nhiệm, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì.

(2) Surao: còn gọi là tiểu thánh đường, là nơi hành lễ hàng ngày cho những người Chăm ở xa thánh đường hoặc cho phụ nữ Chăm.

(3) Người Chăm Hồi giáo cho biết "halal" có nghĩa là được phép, hợp pháp, sạch sẽ…, phù hợp cho người theo Hồi giáo.

(4) Người Chăm Hồi giáo cho biết "zina" có nghĩa là quan hệ ngoài hôn nhân. Sở dĩ phụ nữ cần hạn chế tiếp xúc với nam giới để tránh tội *zina*, vốn là một trọng tội trong giáo luật Hồi giáo.

**TÀI LIỆU TRÍCH DẪN**

1. Nguyễn Thị Nhung. 2023. "Giới trong việc hội nhập văn hóa - xã hội (Nghiên cứu trường hợp người Chăm Hồi giáo ở An Giang di cư đến Thành phố Hồ Chí Minh". *Tạp chí Khoa học Xã hội TP.HCM*, số 7(299), tr. 61-75.

2. Phan Thanh Lời. 2022. "Sự chi phối của đức tin tôn giáo đối với sinh kế nơi người Chăm Islam di cư". *Tạp chí Khoa học Xã hội TP.HCM*, số 9(289), tr. 60-71.

3. Vương Xuân Tình. 2023. "Bản sắc tộc người với mạng xã hội hiện nay", trong Hội thảo *Nhân học và tộc người ở Việt Nam trong kỷ nguyên số*. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội. Hà Nội.